TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO YÊN** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 06 /2023/HSST Ngày 22 tháng 02 năm 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN TỈNH LÀO CAI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ Thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Đại
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Dương Quý S
2. Bà Đinh Thị Út

Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, Tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai tham gia phiên Toà: Bà Hoàng Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023 trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2023/HSST, ngày 17 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/HSST- QĐ ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C- Sinh ngày: 05 tháng 5 năm 1988 tại: Huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn Hr, xã VT, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân Tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc Tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B, con bà Nguyễn Thị S; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị bắt tạm giữ từ ngày 26 tháng 11 năm 2022 tạm giam từ ngày 29 tháng 11 năm 2022 đến nay - Có mặt.

Các bị hại:
1. Anh Đặng Bình Yên -Sinh năm 1987
2. Chị Hứa Thị Tứ - Sinh năm 1994

Cùng trú tại thôn Nà Phát, xã Phúc Khánh, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai

Người được chị Tứ ủy quyền tham gia tố tụng anh Đặng Bình Yên – Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 23/11/2022 Nguyễn Văn C, sinh năm 1988, trú tại thôn Hr, xã VT, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai đi bộ từ nhà sang nhà chị gái là chị Nguyễn Thị Đông, sinh năm 1981, trú cùng thôn để mượn xe mô tô. Khi đến nơi C nói với chị Đông "Cho em mượn xe mô tô đi lấy cái rằm ở mắt" chị Đông

đồng ý và lấy xe mô tô nhãn hiệu Ferroli mang BKS 17AA-300.87 màu đỏ đen cho C mượn. C điều khiển xe mô tô đi ra Quốc lộ 70 và đi theo hướng Phúc Khánh - Phố Ràng để tìm xem có nhà ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đi đến cầu Lủ, thuộc thôn Tổng Vương, xã Phúc Khánh C nhìn thấy ở lề đường bên phải theo chiều đi có 01 thanh sắt dài khoảng 60cm, đường kính 12mm một đầu dẹt, C dừng xe nhặt thanh sắt để ở giá phía trước của xe rồi điều khiển xe mô tô đi vào đường liên xã Phúc Khánh được khoảng 5km, C nhìn thấy cửa nhà gỗ của anh Đặng Bình Yên, sinh năm 1987, trú tại thôn Nà Phát, xã Phúc Khánh khóa, quan sát xung quanh thấy không có người, C liền điều khiển xe đi qua nhà anh Yên 34,5m sau đó dừng xe lại dựng xe ở lề đường. Xong C đút thanh sắt vào thắt lưng quần phía sau và đi bộ đến trước cửa nhà gỗ của anh Yên. Nhìn qua ô kính cửa thấy bên trong nhà có 01 xe mô tô Air Blade đang dựng ở giữa nhà, 01 tủ gỗ và đồ đạc trong nhà anh Yên, tường phía sau nhà có ô thoáng rộng đủ để trèo vào trong nhà. C đi vòng ra khu vực bếp và bể nước vòng ra phía sau nhà gỗ thấy có 01 tấm Prôximăng và 01 chiếc bừa bằng gỗ dựng sát tường. C dẫm vào tấm Prôximang tay bám mép ô thoáng trèo qua tường vào bên trong nhà. Thấy chìa khóa xe Air Blade vẫn cắm ở ổ khóa, C mở khóa xe rồi mở cốp xe thì thấy có 01 chiếc ví vải màu vàng, kiểm tra bên trong ví thì thấy có 400.000đ gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, Chiều cầm 400.000đ cất vào túi quần sau bên phải sau đó để ví vào trong cốp và đóng lại. C đi lại gần chiếc tủ gỗ lấy thanh sắt cậy cánh tủ bật ra. C nhìn thấy trong tủ thấy có giấy tờ và 01 túi nilon màu đen, mở túi nilon thì thấy có 01 tập tiền gồm các tờ mệnh giá 200.000đ, C đếm thì được 7.000.000đ (bảy triệu đồng), Xong C lấy hết số tiền 7.000.000đ đút vào túi quần sau bên phải rồi đóng cửa tủ, cầm thanh sắt dắt vào thắt lưng quần rồi trèo theo đường cũ ra ngoài để về. Ra đến chỗ để xe C để thanh sắt ở giá phía trước xe rồi điều khiển xe đi hướng lên thị trấn Phố Ràng. Trên đường đi C dừng xe vứt thanh sắt xuống sông Chảy (thuộc địa phận xã Phúc Khánh, Bảo Yên), sau đó điều khiển xe đi đến nhà anh Ngô Văn Hiển, sinh năm 1986, trú tại thôn Chom, xã Yên Sơn, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai trả cho anh Hiển số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) rồi điều khiển xe đi về trả xe cho chị Đông rồi đi về nhà. Đến ngày 26/11/2022 biết không thể che dấu được hành vi của mình nên C đã đến công an xã Phúc Khánh để đầu thú và giao nộp số tiền trộm cắp còn lại là 5.400.000đ (Năm triệu bốn trăm nghìn đồng). Tại Công an xã Phúc Khánh, C đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Tại Cáo trạng số: 02/CT-VKSBY ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội ‘Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện khiểm sát đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 06 tháng đến 12 tháng tù

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ

luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi tố tụng và Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 23/11/2022 bị cáo đã đến nhà chị gái là chị Nguyễn Thị Đông, trú cùng thôn bị cáo nói với chị Đông cho bị cáo mượn xe mô tô để đi lấy cái rằm trong mắt, sau đó bị cáo đi xe mô tô của chị Đông đến nhà của gia đình anh Đặng Yên Bình tại thôn Nà Phát, xã Phúc Khánh trên đường đi bị cáo nhặt được 01 thanh sắt tại cầu Lủ QL 70. Đến nhà anh Yên bị cáo thấy cửa khóa, không có người ở nhà bị cáo đã trèo vào trong nhà lấy chìa khóa xe mô tô của gia đình anh Yên để trong nhà, mở cốp xe mô tô của gia đình anh Yên để chiếm đoạt 400.000 đồng. Bị cáo tiếp tục dùng thanh sắt nhặt được trên đường cạy tủ gỗ của gia đình anh Yên chiếm đoạt 7.000.000 đồng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các biên bản hỏi cung và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Bị cáo Nguyễn Văn C đã lợi dụng sơ hở của gia đình anh Yên để chiếm đoạt số tiền 7.400.000 đồng. Vì vậy đã có đủ cơ sở để xác định bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Một lần nữa khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của gia đình anh Yên, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị địa phương. Trong quá trình điều tra đã xác định được bị cáo là người nghiện ma túy, thường xuyên vắng mặt tại địa phương. Cần đưa bị cáo ra xét xử để phòng ngừa chung áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành công dân có ích.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tự thú cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm h, i, s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ là đầu thú được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS là không phù hợp. Bởi lẽ hành vi phạm tội của bị cáo chưa bị phát hiện, bị cáo tự mình ra Công an xã Phúc Khánh để khai báo. Vì vậy áp dụng tình tiết giảm nhẹ là tự thú được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung, bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận đủ số tiền bị cáo đã chiếm đoạt, không đề nghị bị cáo phải bồi thường thêm. Không đề cập giải quyết.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Nguyễn Văn C 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giữ từ ngày 26 tháng 11 năm 2022.

2. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Sở tư pháp;
- THA (HS-DS);
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Quang Đại